Mẫu số 01-B

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| Số: ..17../2026/CV-APS | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026*

# CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**Kính gửi:**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh;**
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương thực hiện công bố thông tin Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính 31.12.2025 đã Kiểm toán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở giao dịch chứng khoán như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương

- Mã chứng khoán: APS
- Địa chỉ: Tầng 3, Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, P.Yên Hòa, TP Hà Nội
- Điện thoại liên hệ/Tel: 024.35730200 Fax: .....

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC Kiểm toán năm 2025 và Báo cáo tỷ lệ An toàn tài chính 31/12/2025 đã kiểm toán

☑ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kề toán riêng).

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 2025):

☐ Có Không ☑

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có Không ☑

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2025):

☑ Có Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☑ Có Không ☐

+ Lợi nhuận sau thế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

☑ Có Không ☐

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☑ Có Không ☐

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

☑ Có ☐ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☑ Có ☐ Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/03/2026 tại đường dẫn: www.apec.com.vn

3. Báo cáo về các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2025.

Trường hợp TCNY có giao dịch đề nghị báo cáo đầy đủ các nội dung sau:

- Nội dung giao dịch: Không phát sinh
- Tỷ trọng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (*căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất*); Không phát sinh
- Ngày hoàn thành giao dịch:… Không phát sinh

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

***Tài liệu đính kèm:***
- BCTC
- CV giải trình

**Đại diện tổ chức**
Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

**Nguyễn Đức Quân**

| | |
|---|---|
| **CTCP CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18../2026/CV-APS | *Hà Nội, ngày 30... tháng 03 năm 2026* |

**Kính gửi:** **- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;**
**- Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước.**

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Mã chứng khoán: APS
- Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ: 1900 999986

2. Nội dung Công bố Thông tin:
- Báo cáo tài chính năm 2025 Kiểm toán
- Báo cáo tỷ lệ An toàn tài chính 31.12.2025 Kiểm toán

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30./03/2026 tại đường dẫn www.apec.com.vn

***Tài liệu đính kèm:***
- *BCTC*
- *CV giải trình*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

S.Đ.K.K.D: 0105014145 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG - Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
*Nguyễn Đức Quân*

| CTCP CHỨNG KHOÁN<br>CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: ..19../2026/CV-APS | *Hà Nội, ngày ..30... tháng 03 năm 2026* |

**Kính gửi:** **- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;**
**- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;**
**- Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước.**

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương
- Mã chứng khoán: APS
- Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP Hà Nội.
- Điện thoại liên hệ: 1900 999986

2. Nội dung giải trình:
- *Chênh lệch LNST từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;*
- *LNST trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này;*
- *Chênh lệch trước và sau Kiểm toán từ 5% trở lên.*

*Đơn vị: VNĐ*

| CHỈ TIÊU | | Năm 2025 | Năm 2024 | Tỷ lệ chênh lệch (%) |
|---|---|---|---|---|
| **I.** | **DOANH THU HOẠT ĐỘNG** | | | |
| 1.1 | Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 155,175,440,165 | 210,937,890,625 | -26% |
| 1.2 | Doanh thu khác (Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, Lãi từ các khoản cho vay và phải thu, Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán, hoạt động tư vấn tài chính) | 26,771,633,405 | 28,249,456,441 | -5% |
| | **Cộng doanh thu hoạt động** | **181,947,073,570** | **239,187,347,066** | **-24%** |
| **II.** | **CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG** | | | |
| 2.1 | Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 193,942,154,624 | 217,927,204,323 | -11% |
| 2.2 | Chi phí hoạt động khác (Chi phí dự phòng tài sản tài chính, Chi phí môi giới chứng khoán, Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán…) | 8,061,560,690 | 8,785,196,272 | -8% |
| | **Cộng chi phí hoạt động** | **202,003,715,314** | **226,712,400,595** | **-11%** |
| **III.** | **CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN** | **19,670,286,883** | **(8,023,798,423)** | 345% |
| **IV.** | **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG** | **(39,188,431,417)** | **21,015,151,278** | **-286%** |
| **V.** | **TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ** | **(39,726,928,627)** | **20,498,744,895** | **-294%** |
| 5.1 | Lợi nhuận đã thực hiện | 610,388,694 | 33,401,858,895 | -98% |
| 5.2 | Lợi nhuận chưa thực hiện | (40,337,317,321) | (12,903,114,000) | -213% |
| **VI.** | **LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN** | **(31,659,465,163)** | **21,782,841,516** | **-245%** |

*Bảng 1: Chênh lệch LNST từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước*

| CHỈ TIÊU | | Sau Kiểm toán | Trước Kiểm toán | Tỷ lệ chênh lệch (%) |
|---|---|---|---|---|
| I. | **DOANH THU HOẠT ĐỘNG** | | | |
| 1.1 | Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 155,175,440,165 | 155,175,440,165 | 0% |
| 1.2 | Doanh thu khác (Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, Lãi từ các khoản cho vay và phải thu, Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán, hoạt động tư vấn tài chính) | 26,771,633,405 | 26,771,633,405 | 0% |
| | **Cộng doanh thu hoạt động** | **181,947,073,570** | **181,947,073,570** | **0%** |
| II. | **CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG** | | | |
| 2.1 | Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | 193,942,154,624 | 191,378,634,488 | 1% |
| 2.2 | Chi phí hoạt động khác (Chi phí dự phòng tài sản tài chính, Chi phí môi giới chứng khoán, Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán…) | 8,061,560,690 | 8,184,032,908 | -1% |
| | **Cộng chi phí hoạt động** | **202,003,715,314** | **199,562,667,396** | **1%** |
| III. | **CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN** | **19,670,286,883** | **19,354,999,535** | 2% |
| IV. | **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG** | **(39,188,431,417)** | **(36,432,096,151)** | **8%** |
| V. | **TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ** | **(39,726,928,627)** | **(36,970,593,361)** | **7%** |
| 5.1 | Lợi nhuận đã thực hiện | 610,388,694 | 803,203,824 | -24% |
| 5.2 | Lợi nhuận chưa thực hiện | (40,337,317,321) | (37,773,797,185) | -7% |
| VI. | **LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN** | **(31,659,465,163)** | **(29,608,686,180)** | **7%** |

*Bảng 2: Chênh lệch LNST từ 5% trở lên sau Kiểm toán*

- ***Nội dung giải trình số 1: " Chênh lệch LNST từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước" và nội dung giải trình số 2 :"LNST trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này".***

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt – 31.65 tỷ đồng giảm 245% so với năm 2024, nguyên nhân chủ yếu do thị trường tài chính trong năm 2025 nhiều biến động, các tài sản tài chính (TSTC) bị đánh giá lại giá trị, dẫn đến lãi từ TSTC ghi nhận thông qua lãi/ lỗ đạt 155.1 tỷ đồng, giảm 26% so với cùng kỳ năm ngoái, tổng doanh thu hoạt động ghi nhận 181.9 tỷ đồng, giảm 24% so với năm 2024. Về chi phí, tổng chi phí hoạt động năm 2025 là 202 tỷ đồng, giảm 11% so với năm 2024, chi phí Quản lý doanh nghiệp đạt 19.6 tỷ đồng, tăng 345%. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2024 Công ty đã hoàn nhập dự phòng các khoản phải thu đã trích lập dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

- ***Nội dung giải trình số 3: Chênh lệch trước và sau Kiểm toán từ 5% trở lên.***

Sau Kiểm toán, Công ty thực hiện hạch toán bổ sung khoản đánh giá giảm các mã chứng khoán OTC mà Công ty đang nắm giữ dẫn đến Chi phí hoạt động tăng thêm 1%, đồng thời điều chỉnh một số khoản

chi phí văn phòng làm cho chi phí quản lý tăng thêm 2% so với số liệu trước kiểm toán. Tất cả những nguyên nhân trên dẫn đến Tổng lợi nhuận sau thuế chênh lệch 7% trước và sau Kiểm toán.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/03/2026 tại đường dẫn www.apec.com.vn

***Tài liệu đính kèm:***

- *BCTC*
- *CV giải trình*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Đức Quân*

CÔNG TY C° PHЫN CH NG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH Dh ч NG

Digitally signed by CÔNG TY C° PHЫN CH NG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH Dh ч NG
DN: cn=CÔNG TY C° PHЫN CH NG KHOÁN CHÂU Á THÁI BÌNH Dh ч NG c=VN l=CƑu GiЫy
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-03-30 14:16+07:00